

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM HÀ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42/2021/HNGĐ - ST**

Ngày: 17-5-2021

*“V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con”*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hoàng Văn Bình**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Xuân Trường**  
Bà **Ngô Thị Luân**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Phan Trọng Thắng** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Vân Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 381/2020/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2020 về việc *“Tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con”*; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Mạc Thị H**, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

*(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Mạc Thị H trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Ngọc L xây dựng gia đình vào năm 2014 trên cơ sở tự nguyện về sống chung với nhau và có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung của vợ chồng sau khi kết hôn chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng hai tháng thì phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân là do anh Lưu thường xuyên ăn nhậu, chơi cờ bạc, về nhà thì đánh đập chị và đã từng gửi đơn ly hôn ra Tòa án nhiều lần, nhưng do anh Lưu có hứa thay đổi nên chị có rút đơn về để tạo cơ hội cho anh Lưu thay đổi nhưng anh Lưu vẫn không thay đổi. Chị đã xuống tỉnh Bình Dương làm và vợ chồng sống ly thân từ tháng 5-2019 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Ngọc L xác định có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Anh Thư, sinh ngày 23-02-2015. Khi ly hôn chị đề nghị giao con chung cho anh Nguyễn Ngọc L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh Nguyễn Ngọc L tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Nợ Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lâm Hà số tiền 40.000.000đồng; nợ bố chị là ông Mạc Văn Viết số tiền là 7.000.000đồng; nợ vợ chồng ông Lưu Văn Định, bà Nguyễn Thị Đồi số tiền là 3.000.000đồng

Các khoản nợ trên hiện nay vợ chồng anh đã trả hết cho các chủ nợ và các chủ nợ cũng đã có đơn yêu cầu không giải quyết nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

*Tại bản tự khai và tại phiên tòa anh Nguyễn Ngọc L trình bày:* Anh xây dựng gia đình với chị Mạc Thị H vào năm 2014 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung của vợ chồng sau khi kết hôn chung sống với nhau hạnh phúc không có mâu thuẫn gì lớn xảy ra. Tuy nhiên, từ năm 2016 hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ anh đi làm công ty macca ở xã Tân Hà và có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác, anh đã bỏ qua, sau đó hai vợ chồng xuống Bình Dương làm công ty một thời gian rồi anh về nhà còn chị Huế ở lại làm. Một thời gian sau anh có gọi chị Huế về nhà nhưng chị Huế không chịu về mà ở lại làm rồi còn cố tình chuyển phòng trọ để trốn tránh anh. Có lần chị Huế về nhà thì trong lúc nóng giận anh có đánh chị Huế. Anh đã nhiều lần cố gắng liên lạc để vợ chồng cố gắng hàn gắn nhưng không được và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5-2019 cho đến nay. Nay chị Huế yêu cầu ly hôn thì anh xác định vẫn còn tình cảm với vợ nên anh không đồng ý ly hôn với chị Mạc Thị H.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Anh Thư, sinh ngày 23-02-2015. Hiện nay cháu đang ở cùng với anh, nếu ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh yêu cầu chị Mạc Thị H phải cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng/tháng. Thời

gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung: Anh và chị Mạc Thị H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Nợ Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lâm Hà số tiền 40.000.000đồng; nợ bố chị là ông Mạc Văn Viết số tiền là 7.000.000đồng; nợ vợ chồng ông Lưu Văn Định, bà Nguyễn Thị Đồi số tiền là 3.000.000đồng

Các khoản nợ trên hiện nay vợ chồng anh đã trả hết cho các chủ nợ và các chủ nợ cũng đã có đơn yêu cầu không giải quyết nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định của pháp luật nhưng không được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, chị Mạc Thị H và anh Nguyễn Ngọc L chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng nên quan hệ hôn nhân giữa chị Huế và anh Lưu là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, quá trình chung sống hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc; đồng thời, chị Huế xác định không còn tình cảm với anh Lưu nữa. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Mạc Thị H đối với anh Nguyễn Ngọc L theo Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về con chung: Đề nghị giao con chung tên là Nguyễn Ngọc Anh Thư, sinh ngày 23-02-2015 cho anh Nguyễn Ngọc L được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Buộc chị Mạc Thị H phải cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng/tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn chị Mạc Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L. Anh Lưu đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại: Thôn 10, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Chị Mạc Thị H và anh Nguyễn Ngọc L tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào năm 2014 tại UBND xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng nên quan hệ hôn nhân giữa chị Huế và anh Lưu là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu của các đương sự.

[3.1] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Mạc Thị Huế, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Huế và anh Lưu trong thời gian chung sống có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng những quan điểm trong cuộc sống, không tìm được giải pháp khắc phục để hoà giải hàn gắn tình cảm mà chọn cách sống ly thân; xét thấy thời gian ly thân thì tự ai người đó sống, không ai quan tâm, lo lắng cho ai. Lúc chị Huế từ Bình Dương về thì anh Lưu hay uống rượu chửi bới, sỉ nhục và có đánh chị Huế, làm cuộc sống gia đình căng thẳng, mục đích hôn nhân không hạnh phúc và trước đây chị Huế có nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhưng sau đó rút đơn để cho anh Lưu thay đổi nhưng anh Lưu vẫn không thay đổi, sửa sai để cùng xây dựng hạnh phúc gia đình.

[3.2] Đối với ý kiến của anh Nguyễn Ngọc L cho rằng vợ chồng vẫn chung sống hòa thuận hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Anh cho rằng nguyên nhân của sự mâu thuẫn là do chị Huế có bồ bịch không quan tâm đến anh và gia đình nên anh không đồng ý ly hôn.

Xét thấy, căn cứ vào các biên bản xác minh tại nơi cư trú thì thấy rằng, từ khi chị Huế xuống tỉnh Bình Dương đi làm công nhân thì giữa anh Lưu và chị Huế phát sinh mâu thuẫn, hai người ít gặp gỡ, liên lạc và quan tâm lẫn nhau. Mặt khác, trước đây chị Huế cũng đã nhiều lần nộp đơn ly hôn sau đó rút đơn về nhưng hai người không tìm được giải pháp khắc phục để hoà giải hàn gắn tình cảm mà chọn cách sống ly thân từ giữa năm 2019 đến nay; xét thấy thời gian ly thân thì tự ai người đó sống, không ai quan tâm, lo lắng cho ai. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tạo điều kiện để hai anh chị được hòa giải đoàn tụ nhưng vẫn không được.

Đồng thời tại phiên tòa hôm nay, Mạc Thị H xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Nguyễn Ngọc L và cương quyết xin ly hôn; từ đó thấy rằng hôn nhân giữa chị Huế và anh Lưu đã thật sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mạc Thị H.

[4] Về con chung: Chị Mạc Thị H và anh Nguyễn Ngọc L có với nhau 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Anh Thư, sinh ngày 23-02-2015.

Xét thấy, hiện nay cháu Thư đang ở ổn định với anh Nguyễn Ngọc L, anh Lưu cũng có nguyện vọng được nuôi cháu, chị Mạc Thị H cũng đồng ý nên cần giao cháu Nguyễn Ngọc Anh Thư cho anh Nguyễn Ngọc L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con thì chị Mạc Thị H đề nghị không cấp dưỡng nuôi con; còn anh Nguyễn Ngọc L yêu cầu chị Huệ phải cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng/tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Xét thấy, nghĩa vụ nuôi con chung là trách nhiệm của cả cha lẫn mẹ, do đó việc anh Nguyễn Ngọc L yêu cầu chị Huệ phải cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng/tháng là phù hợp nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Ngọc L.

Sau khi ly hôn thì chị Mạc Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung: Chị Mạc Thị H và anh Nguyễn Ngọc L tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; nếu có tranh chấp được giải quyết bằng vụ việc khác theo thủ tục chung.

[6] Về nợ chung: Chị Mạc Thị H và anh Nguyễn Ngọc L xác định đã trả hết nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Nguyễn đơn chị Mạc Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Cho chị Mạc Thị H được ly hôn anh Nguyễn Ngọc L.

2. Về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn Ngọc Anh Thư, sinh ngày 23-02-2015 cho anh Nguyễn Ngọc L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Mạc Thị H phải cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng/tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Chị Mạc Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Huệ đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0014852 ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Chị Mạc Thị H còn phải nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA tỉnh;
- Tòa dân sự tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS h. Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu án văn, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)  
Hoàng Văn Bình**